

Số: 142/2025/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 12 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị T, sinh ngày 18/06/1992; Số căn cước công dân: 04019200xxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/04/2021; Nơi thường trú: xóm L, xã Đ (trước đây là xã L, huyện Đ), tỉnh Nghệ An; Nơi tạm trú: khối 20, phường V, tỉnh Nghệ An (trước đây là phường N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An).

- *Bị đơn*: Anh Lê Sỹ A, sinh ngày 10/05/1989; Số căn cước công dân: 04008900xxxx do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/04/2021; Nơi thường trú: xóm L, xã Đ (trước đây là xã L, huyện Đ), tỉnh Nghệ An; Nơi tạm trú: khối 23, phường V, tỉnh Nghệ An (Trước đây là khối 23, phường N, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Lê Sỹ A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị T và anh Lê Sỹ A thống nhất có một con chung tên là Lê Phạm Ngọc H – sinh ngày 05/7/2016. Ly hôn, chị T và anh A thỏa thuận giao cả con chung cho chị Phạm Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Lê Sỹ A đồng ý cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 9 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Lê Sỹ A có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Lê Sỹ A thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T thỏa thuận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung thay cho anh A mà chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An theo BL số 0005226 ngày 14/7/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền cấp dưỡng) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1- Nghệ An;
- THA tỉnh Nghệ An;
- Tòa án tỉnh;
- UBND xã L, h.Đ (Nay là xã Đ), tỉnh Nghệ An (ĐKKH số 56 ngày 17/12/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hoa